ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ VŨ DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /ĐA-UBND **DỰ THẢO**	*Vũ Dương, ngày tháng 6 năm 2026*

ĐỀ ÁN
Sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm) trên địa bàn xã Vũ Dương năm 2026

PHẦN THỨ NHẤT
CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN (XÓM)

I. Căn cứ pháp lý

1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

2. Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

3. Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn (xóm) và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn (xóm).

4. Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn (xóm) và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn (xóm);

5. Kế hoạch số 181/KH-UBND ngày 23/5/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn (xóm) và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn (xóm) trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

6. Thông báo số 360-TB/TU ngày 11/6/2026 của Tỉnh ủy Ninh Bình về ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Bình tại Hội nghị ngày 10/6/2026.

7. Phương án số 06/PA-UBND ngày 10/6/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

II. Sự cần thiết

Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm) là yêu cầu cần thiết nhằm bảo đảm phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu quả hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã, bảo đảm sử dụng hợp lý và nâng cao chất lượng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn (xóm).

Qua rà soát cho thấy, có 18/28 thôn (xóm) trên địa bàn xã có quy mô chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ; một số địa bàn có quy mô số hộ gia đình nhỏ, phân tán; một số nơi có sự thay đổi về phân bố dân cư, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, hạ tầng và yêu cầu quản lý sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Trên cơ sở Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm) đã được UBND tỉnh phê duyệt, việc xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm) năm 2026 trên địa bàn xã Vũ Dương là rất cần thiết; làm cơ sở để tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, trình Hội đồng nhân dân xã, phường, đặc khu xem xét, thông qua theo quy định.

PHẦN THỨ HAI
HIỆN TRẠNG CÁC THÔN (XÓM)

I. Đặc điểm tình hình của xã Vũ Dương hiện nay

Thực hiện Nghị quyết số 1674/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Ninh Bình năm 2025, xã Vũ Dương được thành lập trên cơ sở sáp nhập nguyên trạng diện tích và quy mô dân số của 04 xã: Yên Bình, Yên Ninh, Yên Dương, Yên Mỹ thuộc huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định (cũ). Xã Vũ Dương có tổng diện tích tự nhiên là 30,59 km^2; phía Đông giáp xã Vụ Bản, phía Bắc giáp xã Tân Minh, phía Tây giáp xã Ý Yên, xã Phong Doanh, phía Nam giáp xã Vạn Thắng. Dân số tại thời điểm 20/5/2026 là 39.159 người với 28 cơ sở thôn, xóm.

II. Hiện trạng thôn (xóm), tổ dân phố trên địa bàn

1. Tổng số thôn (xóm): 28 thôn (xóm); tổng số hộ gia đình: 10.679 hộ, tổng số nhân khẩu trên địa bàn: 39.159 nhân khẩu *(số liệu do cơ quan Công an cấp xã cung cấp, cập nhật tính đến ngày 20/05/2026),* trong đó:

- Số thôn (xóm) có dưới 400 hộ gia đình: 18 thôn (xóm).

- Số thôn (xóm) có từ 400 đến dưới 700 hộ gia đình: 08 thôn (xóm).

- Số thôn (xóm) có từ 700 hộ gia đình trở lên: 02 thôn (xóm).

2. Số thôn (xóm) có yếu tố đặc thù theo quy định: 0 thôn (xóm).

3. Về tổ chức của thôn (xóm):

3.1 Tổ chức Chi bộ, Ban Công tác Mặt trận, Chi hội đoàn thể:

Tổ chức Chi bộ, Ban Công tác Mặt trận, Chi hội đoàn thể được bố trí đủ ở các thôn; cùng với người hoạt động không chuyên trách là lực lượng nòng cốt trong lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị, tuyên truyền chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, vận động nhân dân tham gia phát

triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh trật tự, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư. Trong đó, Đảng bộ tỉnh Ninh Bình hiện có 28 chi bộ thôn (xóm) với tổng số 827 đảng viên; có 01 chi bộ có dưới 9 đảng viên (Chi bộ Hóp); có 13 chi bộ có từ 10 đảng viên đến dưới 30 đảng viên; có 14 chi bộ có từ 30 đảng viên đến dưới 100 đảng viên. Chi bộ An Tố có số lượng Đảng viên nhiều nhất với 52 đảng viên. Ban Công tác Mặt trận và Chi hội đoàn thể đảm bảo đầy đủ số lượng bố trí tương ứng với số thôn (xóm) trên địa bàn xã.

3.2 Số lượng, chất lượng, cơ cấu người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động công việc ở thôn (xóm)

Tính đến ngày 01/6/2026, toàn xã có 194 người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn (xóm); trong đó:

- Người hoạt động không chuyên trách ở thôn (xóm) là: 83 người; gồm:

+ Bí thư Chi bộ: 28 người.

+ Trưởng thôn: 27 người (có 01 người là Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn).

+ Trưởng Ban Công tác Mặt trận: 28 người.

- Người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn (xóm) là: **111** người; gồm:

(1) Phó trưởng thôn: **17** người.

(2) Chi hội trưởng Chi hội Nông dân: **22** người.

(3) Chi hội trưởng Chi hội liên hiệp phụ nữ: **22** người.

(4) Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh: **25** người.

(5) Bí thư Chi đoàn Thanh niên CSHCM: **25** người.

- Cơ cấu, chất lượng của đội ngũ người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, cụ thể như sau:

+ Đảng viên: **98** người, chiếm **50,5%**;

+ Trình độ chuyên môn: Chưa qua đào tạo chuyên môn nghiệp vụ: **142** người chiếm **73,2%**; Trung cấp hoặc cao đẳng: **40** người chiếm **20,6%**; Đại học hoặc sau đại học: **12** người chiếm **6,2%**;

+ Độ tuổi: dưới 30 tuổi: **06** người chiếm **3,1%**; từ 30-45 tuổi: 30 người chiếm **15,5%;** từ 45-60 tuổi: **43** người chiếm **22,2%**, trên 60 tuổi **115** người chiếm **59,3%**.

4. Tổng số nhà văn hoá và các thiết chế văn hoá của thôn (xóm)

Toàn xã hiện có tổng cộng 35 nhà văn hóa. Tuy nhiên, sự phân bổ giữa các địa bàn là rất không đồng đều. Bên cạnh một số thôn có từ 2 đến 3 nhà văn hóa như thôn Bắc Mỹ Dương, thôn Khang Phú Quý và thôn Vân Ninh Thọ (mỗi thôn có 03 nhà văn hóa) thì có tới 04 xóm chưa có nhà văn hóa (gồm: xóm La

Tiến, xóm Hùng Thắng, xóm Bắc Phong và xóm Nguyễn).

Về chất lượng và tình trạng sử dụng: Mặc dù số lượng lên tới 35 cơ sở, nhưng có đến 23 nhà văn hóa (chiếm khoảng 65,7%) đang trong tình trạng xuống cấp, không đáp ứng được yêu cầu sinh hoạt và đang có nhu cầu cấp thiết phải sửa chữa, cải tạo.

Về các thiết chế văn hóa của thôn (xóm): Toàn xã có 28 khu vực thể thao, sân chơi tại các thôn (xóm) được hình thành từ nguồn lực xã hội hóa. Tuy nhiên, các khu vực này đa phần có quy mô nhỏ lẻ, manh mún, chưa đạt chuẩn của theo tiêu chí nông thôn mới.

5. Đánh giá chung về hiện trạng tổ chức, hoạt động của thôn (xóm) trên địa bàn

Trong những năm qua, hoạt động của các thôn (xóm) trên địa bàn xã tuân thủ pháp luật, dân chủ, công khai, minh bạch; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền xã và sự hướng dẫn, triển khai công tác của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã. Các thôn (xóm) đã làm tốt vai trò cầu nối quan trọng đưa chủ trương của Đảng và Nhà nước đến với người dân. Các phong trào xây dựng nông thôn mới, nếp sống văn minh và giữ gìn an ninh trật tự được triển khai sôi nổi thông qua hương ước, quy ước, thể hiện rõ tinh thần dân chủ "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra".

Tuy nhiên, thực trạng tổ chức và hoạt động của thôn (xóm) trên địa bàn hiện nay còn bộc lộ một số hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu quản lý trong giai đoạn mới. Quy mô diện tích và dân số tại nhiều thôn (xóm) còn nhỏ lẻ, phân tán và chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật. Sự manh mún này gây khó khăn cho việc hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời hạn chế khả năng huy động nguồn lực công cộng và đóng góp từ nhân dân để xây dựng cơ sở hạ tầng. Bên cạnh đó, bộ máy tổ chức ở cấp cơ sở còn cồng kềnh với số lượng lớn người hoạt động không chuyên trách, tạo áp lực chi ngân sách nhà nước trong khi hiệu quả điều hành tại một số nơi chưa cao. Trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ cơ sở còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu chuyển đổi số và quản lý hành chính hiện đại.

PHẦN THỨ BA
PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI THÔN (XÓM) NĂM 2026

I. NGUYÊN TẮC, YÊU CẦU SẮP XẾP THÔN (XÓM)

1. Nguyên tắc

1.1. Việc sắp xếp thôn (xóm) phải bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu quản lý khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; đồng thời, xem xét đầy đủ các yếu tố đặc thù về lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán,

điều kiện địa lý, quốc phòng, an ninh và sự gắn kết tự nhiên của cộng đồng dân cư, nhất là địa bàn có yếu tố tôn giáo; gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

1.2. Quá trình thực hiện phải giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, không để xảy ra điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở; giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết cộng đồng và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng; điều hành của chính quyền các cấp; hướng dẫn, triển khai của mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; thực hiện thống nhất với kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức chi bộ, ban công tác mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở thôn (xóm).

1.3. Việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở thôn (xóm) phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định gắn với triển khai thực hiện sắp xếp thôn (xóm) ở địa phương; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách, bảo đảm quyền lợi, ổn định tư tưởng của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn (xóm) trong tổ chức thực hiện.

1.4. Lựa chọn, giới thiệu người hoạt động không chuyên trách ở thôn là người có uy tín, sức khỏe, tâm huyết, trách nhiệm, năng lực vận động Nhân dân, từng bước trẻ hóa, nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng quản trị cộng đồng, chất lượng, hiệu quả phục vụ Nhân dân.

1.5. Việc đặt tên thôn được thực hiện đồng thời trong quy trình thành lập, sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm); việc đổi tên thôn (xóm) thực hiện trong trường hợp trùng tên thôn (xóm) trong cùng một đơn vị hành chính cấp xã hoặc theo nguyện vọng của Nhân dân ở thôn (xóm).

1.6. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận cao của Nhân dân; bảo đảm người dân được thông tin đầy đủ, tham gia góp ý, giám sát việc sắp xếp thôn (xóm) theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Tiêu chuẩn sắp xếp thôn (xóm)

2.1. Thôn mới sau sắp xếp phải đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ; cụ thể: Ở vùng đồng bằng sông Hồng, thôn phải có từ 400 hộ gia đình trở lên.

2.2 Thôn trên địa bàn xã phải có cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng dân cư và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

2.3. Chỉ sáp nhập nguyên trạng các thôn liên kề, hạn chế tối đa việc chia cắt các cộng đồng dân cư truyền thống, thuận lợi về vị trí địa lý và điều kiện phát triển thôn, đặt trong tổng thể chung của địa phương.

2.4 Trong quá trình sắp xếp, cần chú trọng giữ gìn và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, truyền thống của từng cộng đồng dân cư. Việc lựa chọn tên gọi, tổ chức không gian sinh hoạt và duy trì các thiết chế văn hóa cần được xem xét phù hợp nhằm bảo tồn bản sắc địa phương. Đây là yếu tố quan trọng góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân và bảo đảm phát triển bền vững, hài hòa giữa hiện đại và truyền thống.

II. Phương án sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm)

1. Phương án sắp xếp, tổ chức lại

(1). Sắp xếp toàn bộ thôn Vàng Bùng với thôn An Thanh và thôn An Tĩnh thành thôn Phùng Xá, với tổng số hộ gia đình là 702 hộ;

(2). Sắp xếp toàn bộ thôn An Tố với thôn An Hạ và thôn Trung Thượng thành thôn Yên Bình, với tổng số hộ gia đình là 772 hộ;

(3). Sắp xếp toàn bộ thôn An Thị với thôn Khang Phú Qúy và thôn Vân Ninh Thọ thành thôn An Hòa, với tổng số hộ gia đình là 991 hộ;

(4). Sắp xếp toàn bộ thôn Khả Lang với thôn Dương thành thôn Dương Lang, với tổng số hộ gia đình là 1.014 hộ;

(5). Sắp xếp toàn bộ thôn Trung với thôn Cẩm và thôn Hóp thành thôn Trung Cẩm, với tổng số hộ gia đình là 976 hộ;

(6). Sắp xếp toàn bộ thôn Bắc Mỹ Dương với thôn Nam Mỹ Dương thành thôn Mỹ Dương, với tổng số hộ gia đình là 713 hộ;

(7). Sắp xếp toàn bộ thôn Hữu Dụng với xóm May và xóm Nguyễn thành thôn Hữu Trịnh, với tổng số hộ gia đình là 603 hộ;

(8). Sắp xếp toàn bộ xóm Bắc Phong với xóm Nam Phong thành thôn Lũ Phong, với tổng số hộ gia đình là 705 hộ;

(9). Sắp xếp toàn bộ xóm La Tiến với xóm Quyết Phong và xóm Hùng Thắng thành thôn La Xuyên, với tổng số hộ gia đình là 1.420 hộ;

(10). Giữ nguyên thôn Vũ Xuyên, với tổng số hộ gia đình là 856 hộ;

Lý do không thực hiện sắp xếp, tổ chức lại: Đã đủ tiêu chuẩn của thôn theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ.

(11). Giữ nguyên thôn Thiện Mỹ, với tổng số hộ gia đình là 803 hộ;

Lý do không thực hiện sắp xếp, tổ chức lại: Đã đủ tiêu chuẩn của thôn theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ.

(12). Giữ nguyên thôn Ninh Xá Thượng, với tổng số hộ gia đình là 573 hộ (*không thực hiện sắp xếp, tổ chức lại, chuyển từ xóm Ninh Xá Thượng thành thôn Ninh Xá Thượng*);

Lý do không thực hiện sắp xếp, tổ chức lại: Đã đủ tiêu chuẩn của thôn theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ. Chuyển từ xóm thành thôn để thống nhất về tên gọi các tổ chức thôn (xóm) trên địa bàn xã.

(13). Giữ nguyên thôn Ninh Xá Hạ, với tổng số hộ gia đình là 551 hộ (*không thực hiện sắp xếp, tổ chức lại, chuyển từ xóm Ninh Xá Hạ thành thôn Ninh Xá Hạ*);

Lý do không thực hiện sắp xếp, tổ chức lại: Đã đủ tiêu chuẩn của thôn theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ. Chuyển từ xóm thành thôn để thống nhất về tên gọi các tổ chức thôn (xóm) trên địa bàn xã.

2. Kết quả sau khi sắp xếp

Sau khi sắp xếp, tổ chức lại, xã Vũ Dương có 13 thôn;

- Có 09 thôn mới hình thành sau sắp xếp theo quy định, và 04 thôn không thực hiện sắp xếp (trong đó có 02 thôn thực hiện chuyển từ xóm thành thôn), trong đó:

+ Số thôn mới đạt tiêu chuẩn: 13 thôn;

+ Số thôn mới chưa đạt tiêu chuẩn: 0 thôn;

- Về tên gọi: 13/13 thôn sau sắp xếp sử dụng tên gọi truyền thống trước đây hoặc tên gọi mới.

(Có các Phụ lục gửi kèm theo)

3. Giải trình đối với các thôn (xóm) chưa đạt tiêu chuẩn không thực hiện sắp xếp; các thôn (xóm) mới sau sắp xếp chưa đạt tiêu chuẩn; thôn có quy mô số hộ gia đình trên 700 hộ

- Các thôn (xóm) chưa đạt tiêu chuẩn không thực hiện sắp xếp: Không có.

- Các thôn (xóm) mới sau sắp xếp chưa đạt tiêu chuẩn: Không có.

- Các thôn (xóm) có quy mô số hộ lớn: Sau sắp xếp, xã Vũ Dương có 10/13 thôn trên 700 hộ, cụ thể:

+ Có 02 thôn trên 700 hộ được giữ nguyên trạng không thực hiện sắp xếp, tổ chức lại, gồm thôn Vũ Xuyên và Thiện Mỹ.

+ Có 08 thôn trên 700 hộ hình thành sau sắp xếp, tổ chức lại. Đây là các thôn được hình thành từ các miền cũ. Đây là các cộng đồng dân cư truyền thống, có lịch sử và phong tục tập quán tương đồng, lâu đời.

4. Đánh giá tác động

4.1. Tác động tích cực

Sắp xếp thôn (xóm) trên địa bàn xã để thành lập các thôn có quy mô lớn nhằm khắc phục tình trạng chia nhỏ, manh mún, tạo sức lan tỏa trong phát triển kinh tế - xã hội, tăng quy mô dân số, tăng và nâng cao chất lượng sinh hoạt cộng đồng, nâng cao việc huy động các nguồn lực trong nhân dân để hoàn thành các mục tiêu quốc gia xóa đói giảm nghèo, nông thôn mới, đô thị hóa; nâng cao hiệu quả hoạt động của thôn, hoạt động của chi bộ và tổ chức chính trị - xã hội; việc giảm **53,57%** số thôn (xóm) sẽ làm giảm một số lượng lớn những người hoạt động không chuyên trách, toàn xã sẽ giảm khoảng 80 người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động tại thôn (xóm); mỗi năm dự kiến sẽ giảm gần 8 tỷ đồng từ ngân sách chi cho thôn, tổ dân phố (tính theo mức lương cơ sở 2.530.000 đồng); là cơ sở để từng bước nâng mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn trong thời gian tới; góp phần tinh gọn đầu mối, tinh giản số lượng, cơ cấu lại đội ngũ, giảm tải áp lực, góp phần bảo đảm yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân tại địa bàn cơ sở.

4.2. Khó khăn, vướng mắc

- Một bộ phận Nhân dân còn tâm lý băn khoăn, lo lắng do gắn bó lâu dài với tên gọi, địa giới, truyền thống và nếp sinh hoạt của thôn (xóm) cũ; trong quá trình sắp xếp có thể phát sinh tâm tư, so sánh giữa các khu dân cư, ảnh hưởng nhất định đến sự đồng thuận trong thời gian đầu triển khai thực hiện.

- Việc sắp xếp làm tăng quy mô số hộ và quy mô địa bàn của thôn, gây khó khăn cho đội ngũ hoạt động ở cơ sở trong việc nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, theo dõi từng hộ gia đình và triển khai công việc trên địa bàn.

- Một số thôn có thể dôi dư nhà văn hóa - khu thể thao trong trường hợp các thôn trước khi sáp nhập đều đã xây dựng xong hoặc nếu phải sử dụng lại để phục vụ sinh hoạt cộng đồng dân cư thì có thể dẫn đến quá tải.

- Nhiệm vụ của Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn và người hoạt động không chuyên trách khác cũng nặng nề hơn; việc thôi đảm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách do sắp xếp phần nào có ảnh hưởng đến công việc, thu nhập và tâm tư, nguyện vọng của cá nhân người hoạt động không chuyên trách;

- Việc sắp xếp lại đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn gặp khó khăn khi yêu cầu tiêu chuẩn cao hơn nhưng chế độ, chính sách chưa thực sự có bước đột phá.

4.3. Giải pháp khắc phục

Cấp ủy đảng, chính quyền, mặt trận và tổ chức chính trị - xã hội ở xã tiếp tục tích cực thông tin, tuyên truyền đầy đủ về ý nghĩa, mục đích của việc sắp xếp thôn (xóm); xem đây là nội dung quan trọng góp phần tinh gọn bộ máy theo chỉ đạo, định hướng, quy định của trung ương và của tỉnh; giúp giảm chi ngân sách

nhà nước, làm cơ sở để nâng mức phụ cấp cho những người hoạt động không chuyên trách; nâng cao hiệu lực quản lý của chính quyền cấp xã và hiệu quả đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội của thôn, tổ dân phố trên địa bàn toàn tỉnh; từ đó tạo sự đồng thuận, thống nhất trong chỉ đạo, thực hiện của cấp ủy, chính quyền, mặt trận tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội và các tầng lớp nhân dân.

Thực hiện việc công khai phương án sắp xếp, kết quả lấy ý kiến Nhân dân, phương án bố trí người hoạt động không chuyên trách và các chế độ, chính sách có liên quan để tạo sự thống nhất, đồng thuận trong quá trình triển khai.

III. Kiện toàn tổ chức và phương án sắp xếp, bố trí sử dụng đội ngũ hoạt động tại cơ sở

1. Kiện toàn tổ chức Đảng, đoàn thể, chính trị xã hội và tổ chức khác ở thôn (xóm)

1.1. Tổ chức Đảng:

Căn cứ Điều lệ Đảng, hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương, của Tỉnh ủy để kiện toàn tổ chức Đảng ở thôn tương ứng với thôn sau sắp xếp, bảo đảm kịp thời công tác lãnh đạo, chỉ đạo ở cơ sở.

1.2. Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức khác:

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, Ban Chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội của xã căn cứ hướng dẫn của cấp có thẩm quyền kiện toàn Ban Công tác Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội ở các thôn tương ứng với thôn sau sắp xếp.

2. Phương án sắp xếp, bố trí, sử dụng đội ngũ hoạt động tại cơ sở

2.1. Phương án dự kiến bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn trên đại bàn:

2.1.1 Về số lượng

- Tổng số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn (mới) dự kiến bố trí: 39 người; Trong đó:

+ Bí thư Chi bộ: 13 người;

+ Trưởng thôn (xóm): 13 người;

+ Trưởng ban công tác mặt trận: 13 người.

- Tổng số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn (xóm) dự kiến dôi dư: 44 người. Căn cứ vào các quy định của pháp luật hiện hành và nguyện vọng cá nhân để thực hiện bố trí, giải quyết theo các hình thức phù hợp gồm:

+ Thực hiện chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP về tinh giản biên chế và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

+ Tiếp tục bố trí tham gia công tác tại các tổ chức đoàn thể, tổ tự quản

hoặác hoạt động cộng đồng tại thôn.

2.1.2 Về tiêu chuẩn chức danh:

a) Đối với các chức danh: Bí thư Chi bộ và Trưởng Ban công tác mặt trận được thực hiện theo Điều lệ Đảng, Mặt trận tổ quốc, quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan và hướng dẫn của cơ quan, ngành dọc cấp trên có thẩm quyền.

b) Đối với chức danh Trưởng thôn: Được thực hiện theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ[1].

Đồng thời, ưu tiên lựa chọn, bố trí đối với Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố bảo đảm tiêu chuẩn như sau: (1) Có trình độ học vấn tốt nghiệp trung học phổ thông, trình độ chuyên môn từ trung cấp trở lên phù hợp với yêu cầu hoạt động của thôn, tổ dân phố; (2) Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ như soạn thảo văn bản, sử dụng phần mềm quản lý, hệ thống thông tin phục vụ hoạt động của chính quyền cấp xã và các ứng dụng điện tử liên quan.

2.1.3 Về định hướng bố trí, chỉ định, bầu cử, tuyển chọn người hoạt động không chuyên trách ở thôn:

a) Đối với các chức danh: (1) Bí thư Chi bộ; (2) Trưởng Ban công tác mặt trận: Thực hiện theo Điều lệ đảng, Mặt trận tổ quốc, quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan và hướng dẫn của cơ quan, ngành dọc cấp trên có thẩm quyền.

b) Đối với chức danh Trưởng thôn: Trên cơ sở chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã, UBND xã chỉ định Trưởng thôn lâm thời để điều hành hoạt động của thôn mới cho đến khi bầu được Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố. Thời gian chỉ định Trưởng thôn lâm thời không quá 06 tháng kể từ ngày có quyết định.

c) Về nhiệm kỳ của Trưởng thôn: Thực hiện thống nhất nhiệm kỳ 5 năm. Nhiệm kỳ 2026 - 2031, tính từ ngày 01/7/2026, bảo đảm đồng bộ trên toàn tỉnh *(kể cả đối với các thôn không thực hiện sắp xếp)*.

2.2. Phương án dự kiến bố trí, sắp xếp người tham gia hoạt động ở thôn:

---

[1] (1). Là công dân Việt Nam cư trú thường xuyên tại địa bàn xã từ 21 tuổi trở lên, ưu tiên người trong độ tuổi lao động theo quy định; có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao. (2) Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu; có uy tín trong cộng đồng dân cư; được Nhân dân tín nhiệm; bản thân và gia đình gương mẫu về đạo đức, lối sống, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước. (3). Có kiến thức văn hóa, năng lực, kinh nghiệm và phương pháp vận động, tổ chức Nhân dân thực hiện tốt các công việc tự quản của cộng đồng dân cư và triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ do cấp ủy, chính quyền địa phương cấp xã giao; khuyến khích lựa chọn người có trình độ chuyên môn phù hợp với yêu cầu hoạt động của thôn, tổ dân phố. (4). Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; có khả năng lập kế hoạch, tổng hợp, thống kê, báo cáo và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định. (5). Không trong thời gian bị xử lý kỷ luật, bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang chấp hành bản án, quyết định của Tòa án.

2.2.1 Về số lượng:

- Tổng số người tham gia hoạt động ở thôn (mới) dự kiến trên địa bàn xã: 78 người; trong đó:

+ Phó Trưởng thôn: 13 người;

+ Phó Bí thư Chi bộ: 13 người;

+ Chi hội trưởng Chi hội Nông dân: 13 người;

+ Chi hội trưởng Chi hội liên hiệp phụ nữ: 13 người;

+ Chi hội trưởng Chi hội Cựu chiến binh: 13 người;

+ Bí thư Chi đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh: 13 người;

- Tổng số lượng người tham gia hoạt động ở thôn (xóm) dự kiến không tiếp tục tham gia *(nghỉ việc)*: 33 người.

2.2.2 Về tiêu chuẩn chức danh:

a) Đối với các chức danh: Phó Bí thư Chi bộ, Bí thư Chi đoàn Thanh niên, Chi hội trưởng các Chi hội: Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh: Thực hiện theo Điều lệ Đảng, các tổ chức chính trị - xã hội, quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan và hướng dẫn của cơ quan, ngành dọc cấp trên có thẩm quyền.

b) Đối với chức danh Phó Trưởng thôn: Thực hiện theo tiêu chuẩn của Trưởng thôn.

2.3. Phương án sắp xếp, bố trí, sử dụng các đội ngũ khác

Căn cứ tiêu chuẩn các chức danh theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của các cơ quan ngành dọc cấp trên, các cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng tham mưu cho UBND xã kiện toàn lại đội ngũ tương ứng (bao gồm: lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, dân quân tự vệ, nhân viên y tế, cộng tác viên dân số, các tổ chức tự quản cộng đồng,….) với thôn sau sắp xếp, đảm bảo kịp thời, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

IV. Các điều kiện bảo đảm tổ chức và hoạt động của thôn

UBND xã chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế, các cơ quan, đơn vị liên quan, các thôn (xóm) rà soát toàn bộ hiện trạng nhà văn hóa, khu thể thao, thiết chế văn hóa, tài sản công của các thôn (xóm) trước khi sắp xếp để xây dựng phương án quản lý, sử dụng sau sắp xếp theo hướng tiết kiệm, hiệu quả, tránh lãng phí; phát huy hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng bỏ không, xuống cấp, sử dụng sai mục đích.

- Đối với các thôn trước khi sáp nhập đã có nhà văn hóa - khu thể thao mà vẫn đáp ứng được sinh hoạt của cộng đồng dân cư thì tiếp tục sử dụng.

- Trường hợp chưa có hoặc sau khi sắp xếp không thể sử dụng được nữa

cần cải tạo hoặc xây dựng mới thì căn cứ các quy hoạch liên quan để dự kiến cụ thể vị trí, diện tích và nhu cầu kinh phí cần để xây dựng mới hoặc cải tạo lại.

- Đối với các cơ sở dôi dư hoặc không còn phù hợp, UBND xã sẽ tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét phương án điều chuyển, sử dụng vào mục đích công cộng khác hoặc xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

V. Số lượng thôn và những người hoạt động không chuyên trách ở thôn sau sắp xếp

1. Số lượng thôn sau sắp xếp: 13 thôn.

2. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn: 39 người.

3. Số lượng người tham gia hoạt động ở thôn: 78 người.

PHẦN THỨ TƯ
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm) là một chủ trương lớn của Đảng và nhà nước, là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị. Để việc triển khai sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm) trên địa bàn đảm bảo quy định và đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương, các cơ quan, đơn vị căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

1. Đề nghị Ban Xây dựng đảng Đảng ủy:

- Lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị về công tác tuyên truyền, vận động quần chúng Nhân dân để tạo sự thống nhất cao về tư tưởng, hành động trong toàn Đảng, hệ thống chính trị và sự đồng thuận của Nhân dân về triển khai thực hiện sắp xếp thôn (xóm) trên địa bàn; chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng xây dựng nội dung, chương trình, hình thức tuyên truyền phù hợp, trọng tâm về công tác sắp xếp thôn và bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách gắn với xây dựng chính quyền địa phương 2 cấp và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Triển khai việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức đảng ở thôn (xóm), bố trí cán bộ và các nội dung có liên quan thuộc thẩm quyền đồng bộ với việc sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm) theo quy định.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội:

- Căn cứ hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên, tổ chức sắp xếp, kiện toàn Ban Công tác Mặt trận ở thôn, các Chi hội ở cơ sở đồng bộ với việc sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm); bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách của Ban Công tác Mặt trận,

người tham gia hoạt động ở thôn phù hợp, kịp thời, đúng quy định.

- Tập trung tuyên truyền, thống nhất nhận thức, trách nhiệm của các tầng lớp Nhân dân, phát huy truyền thống đoàn kết trong cộng đồng dân cư, thực hiện dân chủ ở cơ sở để tổ chức thực hiện hiệu quả việc sắp xếp thôn (xóm); giám sát quá trình sắp xếp thôn (xóm) và bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, bảo đảm công khai, minh bạch, bảo vệ quyền lợi chính đáng của nhân dân và cán bộ cơ sở.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội:

- Là cơ quan thường trực tham mưu giúp Ban Chỉ đạo, UBND xã theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai các nhiệm vụ được giao tại Đề án này và tiếp nhận, tổng hợp, xử lý các vấn đề liên quan đến sắp xếp thôn (xóm) trên địa bàn xã.

- Chủ trì tham mưu xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm) trên địa bàn; tổ chức lấy ý kiến của Nhân dân, tổng hợp kết quả lấy ý kiến, hoàn thiện hồ sơ báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Ban Thường vụ Đảng ủy và trình HĐND xã xem xét, quyết định theo quy định hiện hành.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu tổ chức kiện toàn chức danh Trưởng thôn tại các thôn mới theo quy định.

- Tham mưu cho UBND xã trong việc triển khai thực hiện các chính sách, chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn bị ảnh hưởng bởi việc sắp xếp, tổ chức lại thôn; tiếp nhận, giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến giải quyết chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn trong quá trình thực hiện sắp xếp các thôn theo thẩm quyền.

- Hướng dẫn sắp xếp, bố trí, sử dụng nhà văn hóa, các thiết chế văn hóa liên quan của thôn sau khi sắp xếp, tổ chức lại theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.

4. Phòng Kinh tế

- Hướng dẫn các thôn (xóm) thực hiện rà soát, bàn giao tài sản, tài chính của thôn sau khi sắp xếp, tổ chức lại theo quy định.

- Tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm) trên địa bàn, hướng dẫn các đơn vị có liên quan sử dụng nguồn kinh phí và thanh quyết toán kinh phí theo quy định.

5. Công an xã:

- Cung cấp số hộ dân và danh sách hộ gia đình của từng thôn (xóm) làm cơ sở xây dựng đề án và tổ chức lấy ý kiến Nhân dân.

- Chủ động nắm chắc tình hình địa bàn; kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh về an ninh trật tự trong quá trình sắp xếp thôn (xóm) ; bảo đảm an ninh

chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để hình thành điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan quản lý chặt chẽ công tác thông tin, tuyên truyền, nhất là trên không gian mạng; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi phát tán thông tin sai trái, xuyên tạc, tin giả gây hoang mang cho xã hội, ảnh hưởng tiêu cực đến việc sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm).

- Rà soát, tổ chức lại các tổ an ninh cơ sở và các lực lượng trực thuộc phù hợp với hiện trạng các thôn sau khi sắp xếp.

6. Ban Chỉ huy quân sự xã

- Chủ động rà soát, tham mưu UBND xã sắp xếp, bố trí lực lượng dân quân và các lực lượng trực thuộc phù hợp với tình hình thực tế địa bàn các thôn sau khi sắp xếp.

- Phối hợp với Công an xã nắm tình hình, có phương án đảm bảo an ninh trật tự trong quá trình thực hiện sắp xếp thôn trên địa bàn.

7. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

Chủ động tổ chức tuyên truyền việc sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm) trên địa bàn xã nhằm thực hiện chủ trương của Đảng, nhà nước về tinh gọn hệ thống chính trị ở cơ sở, nâng cao hiệu quả quản lý của chính quyền địa phương.

8. Các thôn (xóm) trên địa bàn xã

- Tổ chức quán triệt các văn bản của Đảng và nhà nước về sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm) tại các chi bộ, chi hội, chi đoàn và toàn thể nhân dân; chủ động làm tốt công tác tuyên truyền sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm); tích cực phối hợp với các cơ quan chuyên môn của xã trong quá trình xây dựng đề án sắp xếp sáp nhập thôn.

- Vận động nhân dân thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ trong quá trình tổ chức lấy ý kiến của cử tri về dự thảo đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm) trên địa bàn xã, đảm bảo khách quan, dân chủ và hiệu quả.

- Phối hợp thực hiện tốt chế độ chính sách cho cán bộ thôn thôi tham gia công tác sau khi sáp nhập thôn.

9. Các cơ quan, đơn vị: theo chức năng, nhiệm vụ chủ động tham mưu cho Đảng ủy, UBND xã triển khai tốt các nhiệm vụ sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm) trên địa bàn.

PHẦN THỨ NĂM
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

I. Kết luận

Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Vũ Dương là chủ trương đúng đắn, cần thiết, phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu thực tiễn địa phương. Sau khi thực hiện sắp xếp, số lượng thôn trên địa bàn xã giảm từ 28 thôn xuống còn 13 thôn, góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy ở cơ sở, giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng đời sống văn hóa và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân.

Việc xây dựng Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm) trên địa bàn xã là việc cụ thể hóa thực hiện Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và của Nhà nước trong việc đổi mới, tinh giản bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; là việc làm thiết thực, phù hợp yêu cầu thực tiễn và xu thế phát triển trong thời gian tới.

II. KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị UBND tỉnh, Sở Nội vụ tỉnh sớm có chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn (xóm) dôi dư sau sắp xếp thôn theo quy định.

2. Đề nghị các sở, ngành liên quan của tỉnh quan tâm hướng dẫn, hỗ trợ địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện Đề án; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh.

Trên đây là Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn (xóm) trên địa bàn xã Vũ Dương năm 2026./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn xã;
- Các thôn (xóm) trên địa bàn xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Bình Định